

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN

Hợp Đồng Mở Tài Khoản này được giao kết ngày.....thángnăm, bởi và giữa các bên:

1. KHÁCH HÀNG:

Tên Khách hàng:	Loại hình/giới tính:
Số CMND/CCCD/ĐKDN:	Ngày cấp:
Nơi cấp:	
Ngày sinh/thành lập:	Quốc tịch:
Địa chỉ liên lạc:	
Địa chỉ thường trú/trụ sở:	
Điện thoại:	Fax:
Email:	Mã số thuế:
Người đại diện:	Chức vụ:
Số CMND/CCCD:	Ngày cấp:
Nơi cấp:	
Theo văn bản ủy quyền số:	Ngày:

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0102065366		
Giấy phép HKDCK số: 22/UBCK-GPHĐKD	Ngày cấp: 16/11/2006	Nơi cấp: UBCK Nhà nước
Địa chỉ trụ sở: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Việt Nam		
Điện thoại: (84-4) 39 724 568	Email:	
Người đại diện:	Chức vụ:	
Số CMND/CCCD:	Ngày cấp:	
Nơi cấp:		
Theo văn bản ủy quyền số:	Ngày:	

KHÁCH HÀNG ĐỀ NGHỊ MỞ TÀI KHOẢN VÀ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG VỚI VNDIRECT NHƯ SAU:

Điều 1. Đề nghị mở Tài khoản và Giao kết hợp đồng

1. Mở Tài khoản giao dịch chứng khoán

Khách hàng đề nghị mở Tài khoản tại Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT (VNDIRECT), đồng ý giao kết Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và chấp nhận toàn bộ Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán (được VNDIRECT công bố trên trang thông tin điện tử vndirect.com.vn và là một phần của Hợp đồng này).

Việc Khách hàng chấp nhận Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán được coi là Khách hàng giao kết Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán với VNDIRECT. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán là các điều khoản cụ thể của Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán (Tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở) giao kết giữa Khách hàng với VNDIRECT. Việc VNDIRECT mở Tài khoản cho Khách hàng được coi là VNDIRECT giao kết Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán với Khách hàng.

2. Mở Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ

Khách hàng đề nghị mở Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ, đồng ý giao kết Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ và chấp nhận toàn bộ Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ (được VNDIRECT công bố trên trang thông tin điện tử vndirect.com.vn, là một phần của Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ).

Việc Khách hàng chấp nhận Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ được coi là Khách hàng giao kết Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ với VNDIRECT. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ là các điều khoản cụ thể của Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ giao kết giữa Khách hàng với VNDIRECT. Việc VNDIRECT mở Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ cho Khách hàng được coi là VNDIRECT giao kết Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ với Khách hàng.



Điều 4. Quy định chung

1. Các điều khoản cụ thể của Hợp Đồng được nêu/quy định cụ thể tại các Tài Liệu Hợp Đồng.
2. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán được mặc nhiên áp dụng đối với Khách hàng khi thực hiện các giao dịch chứng khoán tại VNDIRECT.
3. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ được mặc nhiên áp dụng đối với Khách hàng khi thực hiện các giao dịch chứng chỉ quỹ tại VNDIRECT.
4. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh được mặc nhiên áp dụng đối với Khách hàng khi thực hiện các giao dịch chứng khoán phái sinh tại VNDIRECT.
5. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ được mặc nhiên áp dụng đối với Khách hàng khi thực hiện các giao dịch ký quỹ tại VNDIRECT.
6. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch nêu trên được VNDIRECT công bố trên trang thông tin điện tử vndirect.com.vn và có thể được sửa đổi, bổ sung theo từng thời kỳ.

Điều 5. Hiệu lực

Hợp Đồng có hiệu lực kể từ thời điểm giao kết (dưới bất kỳ hình thức nào) hoặc thời điểm Tài khoản được VNDIRECT mở cho Khách hàng, tùy theo thời điểm nào sớm hơn.

Không phụ thuộc vào thời điểm và hình thức giao kết hợp đồng, trường hợp Khách hàng thực hiện giao dịch điện tử, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch mặc nhiên có hiệu lực pháp lý ràng buộc Khách hàng và có giá trị như hợp đồng được Khách hàng giao kết bằng văn bản ngay từ thời điểm Khách hàng sử dụng Mã xác thực (mã OTP hoặc Yếu tố sinh trắc học hoặc Chữ ký số) của Khách hàng để mở Tài khoản hoặc truy cập vào Tài khoản tại VNDIRECT.

KHÁCH HÀNG

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT



CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ

(Là Các Điều Khoản Cụ Thể Của Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ)

Điều 1. Giải Thích Từ Ngữ

Trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ này và các tài liệu khác của Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau :

1. *Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ* là Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ này và đồng thời là các điều khoản của Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ.
2. *Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán* là Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán gắn liền với và đồng thời là các điều khoản của Hợp Đồng Mở Tài Khoản.
3. *Chứng khoán chờ về* là chứng khoán mà Khách hàng đã mua trên Tài khoản chứng khoán tại các ngày giao dịch trước đó hoặc tại các thời điểm trước đó trong ngày và đang trong quá trình hoàn tất chuyển quyền sở hữu.
4. *Chứng khoán ký quỹ* hoặc *Chứng khoán được giao dịch ký quỹ* là mã chứng khoán đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của VNDIRECT để được thực hiện giao dịch ký quỹ, được cho vay giao dịch ký quỹ và/hoặc dùng làm tài sản bảo đảm cho các Khoản vay của Khách hàng.
5. *Dịch vụ giao dịch ký quỹ* là dịch vụ cho Khách hàng vay tiền mua chứng khoán và thực hiện giao dịch mua chứng khoán có sử dụng tiền vay của VNDIRECT, trong đó chứng khoán có được từ giao dịch này và các chứng khoán khác của Khách hàng được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho Khoản vay này.
6. *Giá cho vay tối đa* là mức giá tối đa của Chứng khoán ký quỹ theo xác định/định giá của VNDIRECT mà VNDIRECT chấp nhận cho vay theo Tỷ lệ cho vay đối với mã chứng khoán đó.
7. *Giao dịch ký quỹ* là giao dịch mua chứng khoán có sử dụng tiền vay của VNDIRECT, trong đó chứng khoán có được từ giao dịch này và các chứng khoán khác của Khách hàng được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho Khoản vay này.
8. *Hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ* là tổng số tiền vay và nợ chưa thanh toán tối đa tại một thời điểm mà Khách hàng được phép vay/nợ theo quy định của VNDIRECT và không vượt quá hạn mức mà pháp luật quy định.
9. *Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ* (hoặc *Hợp Đồng Mở Tài Khoản Giao Dịch Ký Quỹ*) là thỏa thuận giữa Khách hàng với VNDIRECT về việc mở Tài khoản giao dịch ký quỹ và sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ và đồng thời là hợp đồng cho các Khoản vay trên Tài khoản giao dịch ký quỹ, trong đó bao gồm Văn bản Hợp Đồng Mở Tài Khoản, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ, các phụ lục, thỏa thuận, đề nghị và các văn bản/chứng từ được Khách hàng đăng ký, giao kết với VNDIRECT liên quan đến giao dịch ký quỹ
10. *Hợp Đồng Mở Tài Khoản* là Văn bản Hợp đồng Mở Tài Khoản, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán, các phụ lục kèm theo Hợp đồng Mở Tài Khoản và các đề nghị/văn bản/chứng từ được Khách hàng đăng ký, giao kết với VNDIRECT liên quan đến giao dịch chứng khoán.
11. *Khách hàng* là tổ chức, cá nhân mở Tài khoản chứng khoán tại và/hoặc sử dụng dịch vụ chứng khoán của Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT.
12. *Lệnh mua chứng khoán ký quỹ* (hoặc *Lệnh giao dịch ký quỹ*) là lệnh mua chứng khoán trong đó có sử dụng tiền vay của VNDIRECT để thanh toán giá trị khớp lệnh mua chứng khoán đó.
13. *Ngày đến hạn trả nợ* là ngày kết thúc Thời hạn vay đối với Khoản vay hoặc ngày phát sinh nghĩa vụ trả nợ trước hạn hoặc ngày xảy ra các sự kiện phải xử lý Tài sản bảo đảm hoặc ngày mà Khách hàng phải trả nợ trước hạn cho VNDIRECT theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ.
14. *Số ngày vay thực tế* là thời gian kể từ ngày VNDIRECT giải ngân Khoản vay cho đến ngày Khách hàng thực hiện xong việc trả nợ Khoản vay đó (và tiền lãi phát sinh) cho VNDIRECT.
15. *Sức mua hiện có* là tổng số tiền tối đa (bao gồm cả tiền hiện có và tiền vay để thực hiện giao dịch ký quỹ) trên Tài khoản giao dịch ký quỹ tại từng thời điểm có thể sử dụng để thanh toán Lệnh mua chứng khoán ký quỹ.
16. *Tài khoản giao dịch ký quỹ* là tài khoản của Khách hàng mở tại VNDIRECT (tài khoản riêng biệt hoặc được quản lý riêng biệt hoặc được hạch toán dưới hình thức tiểu khoản của Tài khoản giao dịch chứng khoán hiện có của Khách hàng) để thực hiện giao dịch ký quỹ.
17. *Tài khoản* hoặc *Tài khoản chứng khoán* là tài khoản của Khách hàng mở tại VNDIRECT (là tài khoản riêng biệt hoặc được quản lý riêng biệt hoặc được hạch toán dưới hình thức tiểu khoản), bao gồm nhưng không giới hạn ở: Tài khoản giao dịch chứng khoán, Tài khoản lưu ký chứng khoán, Tài khoản giao dịch ký quỹ, Tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh, Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ, Tài khoản giao dịch trong ngày, Tiểu khoản, Tài khoản khác (nếu có).
18. *Tài sản bảo đảm* là các tài sản nêu tại Khoản 1 Điều 5 của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ.
19. *Tiền chờ về* là tiền mà Khách hàng có quyền được nhận từ việc đã bán chứng khoán trên Tài khoản chứng khoán tại các ngày giao dịch trước đó và/hoặc thời điểm trước đó trong ngày giao dịch hiện tại và đang trong quá trình hoàn tất thủ tục thanh toán về Tài khoản giao dịch chứng khoán.
20. *Tổng dư nợ chứng khoán chưa thanh toán* được hiểu là giá trị của Tổng giá trị nợ thực tế tại một thời điểm trừ đi giá trị các khoản tiền hiện có và Tiền chờ về trên Tài khoản giao dịch ký quỹ tại cùng thời điểm đó.
21. *Tổng giá trị định giá chứng khoán ký quỹ* là tổng giá trị của tất cả các Chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ (kể cả chứng khoán chờ về) tại một thời điểm được xác định theo định giá của VNDIRECT như quy định tại Khoản 4 Điều 4 Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ này.
22. *Tổng giá trị nợ thực tế* hoặc *Tổng dư nợ chưa thanh toán* là tổng giá trị các khoản nợ hiện hữu tại một thời điểm trên Tài khoản giao dịch ký quỹ

23. Tỷ lệ cho vay là tỷ lệ giữa số tiền Khách hàng được vay để giao dịch ký quỹ đối với mỗi Chứng khoán ký quỹ (tương ứng bằng giá trị của Chứng khoán ký quỹ theo định giá của VNDIRECT) so với giá trị của mỗi Chứng khoán ký quỹ tính theo giá thị trường của Chứng khoán ký quỹ tại thời điểm giao dịch ký quỹ (trường hợp thị giá của Chứng khoán ký quỹ cao hơn Giá cho vay tối đa thì mức giá được sử dụng để tính Tỷ lệ cho vay là Giá cho vay tối đa).
24. Tỷ lệ ký quỹ ban đầu là tỷ lệ giữa giá trị Tài sản bảo đảm thực có ban đầu với số tiền dự kiến vay để thanh toán lệnh mua chứng khoán bằng Lệnh giao dịch ký quỹ tính theo giá thị trường tại thời điểm giao dịch.
25. Tỷ lệ ký quỹ duy trì là tỷ lệ tối thiểu giữa Tổng giá trị định giá chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ so với Tổng dư nợ chứng khoán chưa thanh toán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ.
26. Tỷ lệ ký quỹ thực tế (hoặc RTT) được hiểu là tỷ lệ giữa Tổng giá trị định giá chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ so với Tổng dư nợ chứng khoán chưa thanh toán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ tại cùng một thời điểm đó.
27. Tỷ lệ xử lý là mức tỷ lệ giữa Tổng giá trị định giá chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ so với Tổng dư nợ chứng khoán chưa thanh toán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ mà ở mức đó Tài sản bảo đảm sẽ phải bị xử lý theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ.
28. VNDIRECT là Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT.

Điều 2. Tài Khoản Giao Dịch Ký Quỹ, Dịch vụ Giao Dịch Ký Quỹ

1. Bằng việc giao kết Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ và/hoặc sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ của VNDIRECT, Khách hàng mặc nhiên đề nghị được mở Tài khoản giao dịch ký quỹ, đề nghị vay tiền để thực hiện giao dịch ký quỹ và chấp nhận tất cả Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ. Trường hợp Khách hàng chưa có Tài khoản giao dịch chứng khoán/Tài khoản lưu ký chứng khoán tại VNDIRECT thì bằng việc đề nghị mở Tài khoản giao dịch ký quỹ Khách hàng mặc nhiên đề nghị mở Tài khoản giao dịch chứng khoán và Tài khoản lưu ký chứng khoán tại VNDIRECT.
2. VNDIRECT đồng ý mở Tài khoản giao dịch ký quỹ và cung cấp Dịch vụ giao dịch ký quỹ cho Khách hàng để Khách hàng thực hiện giao dịch ký quỹ. Nếu tại thời điểm mở Tài khoản giao dịch ký quỹ mà Khách hàng chưa có Tài khoản giao dịch chứng khoán/Tài khoản lưu ký chứng khoán tại VNDIRECT thì VNDIRECT mặc nhiên thực hiện mở Tài khoản giao dịch chứng khoán và Tài khoản lưu ký chứng khoán cho Khách hàng cùng với việc mở Tài khoản giao dịch ký quỹ.
3. Tài khoản giao dịch ký quỹ mở cho Khách hàng để thực hiện giao dịch ký quỹ có thể được quản lý riêng biệt hoặc được hạch toán dưới hình thức tiểu khoản của Tài khoản giao dịch chứng khoán hiện có của Khách hàng tại VNDIRECT và do đó số hiệu của Tài khoản giao dịch ký quỹ có thể đồng thời là số hiệu Tài khoản giao dịch chứng khoán hiện có của Khách hàng tại VNDIRECT.
4. VNDIRECT đồng ý cung cấp Dịch vụ giao dịch ký quỹ và cho Khách hàng vay tiền để mua chứng khoán theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ và quy định của pháp luật về giao dịch ký quỹ.
5. Tài khoản giao dịch ký quỹ được VNDIRECT mở cho Khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật chứng khoán và Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ.

Điều 3. Thực Hiện Giao Dịch Ký Quỹ

1. Khách hàng được thực hiện giao dịch ký quỹ khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về giao dịch ký quỹ, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ và quy định khác của VNDIRECT liên quan đến Dịch vụ giao dịch ký quỹ.
2. Khi Khách hàng đặt Lệnh mua chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ nhưng không có đủ tiền để lệnh mua chứng khoán được thực hiện thì mặc nhiên được coi là Khách hàng thực hiện giao dịch ký quỹ và đề nghị VNDIRECT cho Khách hàng vay một Khoản vay có giá trị tương ứng bằng số tiền còn thiếu để đủ tiền thanh toán giá trị khớp Lệnh mua chứng khoán ký quỹ.
3. Mỗi lần cho vay, VNDIRECT thực hiện cho Khách hàng vay Khoản vay có giá trị bằng với số tiền Khách hàng còn thiếu/cần có để thanh toán đủ giá trị khớp Lệnh mua chứng khoán ký quỹ. Tại thời điểm có bất kỳ Khoản vay nào được VNDIRECT giải ngân cho Khách hàng vay để thanh toán Lệnh mua chứng khoán ký quỹ thì ngay thời điểm đó tự động và đương nhiên phát sinh nghĩa vụ của Khách hàng trong việc trả nợ VNDIRECT đối với Khoản vay mà VNDIRECT đã cho Khách hàng vay để thực hiện giao dịch ký quỹ.
4. Trừ khi VNDIRECT có quy định khác, khi đặt Lệnh mua chứng khoán ký quỹ Khách hàng phải đảm bảo: (i) Tổng giá trị nợ thực tế tại một thời điểm không vượt quá Hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ, và (ii) Tỷ lệ ký quỹ thực tế không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, và (iii) Tổng giá trị Lệnh mua chứng khoán ký quỹ không vượt quá Sức mua hiện có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ.
5. Khách hàng thực hiện giao dịch ký quỹ phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật chứng khoán, quy định của các Cơ quan quản lý về chứng khoán, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ và các quy định của VNDIRECT về giao dịch ký quỹ.
6. Khách hàng chỉ được giải ngân Khoản vay nếu sau khi giải ngân Khoản vay tổng giá trị Tài sản bảo đảm (theo xác định của VNDIRECT) đủ để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng đối với VNDIRECT. VNDIRECT có toàn quyền quyết định cho hoặc không cho Khách hàng vay tiền để thực hiện giao dịch ký quỹ.
7. Hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ sẽ được thực hiện theo quy định/thông báo của VNDIRECT tại từng thời điểm và không vượt quá hạn mức tối đa mà pháp luật cho phép.

Điều 4. Chứng Khoán Ký Quỹ, Tỷ Lệ Cho Vay, Xác Định Giá Trị Của Chứng Khoán Ký Quỹ

1. Khách hàng được thực hiện giao dịch ký quỹ đối với các mã chứng khoán thuộc Danh sách các mã Chứng khoán ký quỹ mà VNDIRECT công bố trong thời kỳ/thời điểm tương ứng. Danh sách các mã Chứng khoán ký quỹ và/hoặc Tỷ lệ cho vay đối với mỗi mã Chứng khoán ký quỹ trong từng thời kỳ/thời điểm được VNDIRECT xác định và công bố trên trang thông tin điện tử vndirect.com.vn và/hoặc trên Hệ thống thông tin giao dịch điện tử của VNDIRECT.
2. VNDIRECT có quyền thay đổi Danh sách các mã Chứng khoán ký quỹ và/hoặc Tỷ lệ cho vay của mỗi mã Chứng khoán ký quỹ vào bất kỳ thời điểm nào và có thể áp dụng thay đổi đó ngay lập tức mà không cần sự đồng ý của Khách hàng. Không phụ thuộc vào việc công bố Danh sách các mã Chứng khoán ký quỹ và Tỷ lệ cho vay đối với mỗi mã Chứng khoán ký quỹ, bất kỳ chứng khoán nào được VNDIRECT chấp nhận cho Khách hàng vay tiền để thanh toán tiền mua chứng khoán đó đều được coi là Chứng khoán ký quỹ tại thời điểm đó.
3. Tỷ lệ cho vay đối với mỗi mã Chứng khoán ký quỹ được áp dụng trong từng thời kỳ/thời điểm phù hợp với quy định của VNDIRECT và được VNDIRECT công bố/Thông báo như nêu tại Khoản 1 Điều này. Trường hợp VNDIRECT thay đổi Tỷ lệ cho vay đối với Chứng khoán ký quỹ thì Tỷ lệ cho vay mới đối với chứng khoán đó được áp dụng để xác định giá trị Tài sản bảo đảm đối với cả chứng khoán hiện có và chứng khoán mua mới trên Tài khoản giao dịch ký quỹ.
4. Giá trị định giá của mỗi Chứng khoán ký quỹ ("Giá trị định giá của Chứng khoán ký quỹ") được xác định bằng (=) Giá căn cứ nhân với (x) Tỷ lệ cho vay của mã Chứng khoán ký quỹ đó. Trong đó: Giá căn cứ (của mã Chứng khoán ký quỹ) là: (i) giá tham chiếu của mã chứng khoán đó tại phiên giao dịch nếu thời điểm xác định Giá trị Tài sản bảo đảm là trong phiên giao dịch chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán, hoặc (ii) là giá tham chiếu của mã chứng khoán đó tại phiên giao dịch liền sau nếu thời điểm xác định Giá trị Tài sản bảo đảm là sau khi kết thúc phiên giao dịch chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán. Trong trường hợp giá tham chiếu của mã Chứng khoán ký quỹ cao hơn Giá cho vay tối đa của mã chứng khoán đó thì Giá căn cứ bằng Giá cho vay tối đa của mã Chứng khoán ký quỹ đó.

Điều 5. Tài Sản Bảo Đảm, Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm, Xác Lập Biện Pháp Bảo Đảm

1. Tài sản bảo đảm cho giao dịch ký quỹ là toàn bộ tài sản có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ, bao gồm nhưng không giới hạn ở: Toàn bộ các Chứng khoán ký quỹ và chứng khoán khác (chứng khoán hiện có và chứng khoán chờ về) trên Tài khoản giao dịch ký quỹ, tiền hiện có, tiền chờ về, tiền cổ tức, tiền gửi giao dịch chứng khoán, tiền gửi hỗ trợ lãi suất, và các tài sản/quyền tài sản phát sinh từ/hình thành từ các tài sản trên Tài khoản giao dịch ký quỹ. Toàn bộ Tài sản bảo đảm nêu trên được dùng để bảo đảm cho giao dịch ký quỹ của Khách hàng và bảo đảm thực hiện các nghĩa vụ của Khách hàng đối với VNDIRECT.
2. Ngoài các Tài sản bảo đảm nêu trên, các tài sản (tiền, chứng khoán) hiện có hoặc sẽ có trên các Tài khoản chứng khoán khác của Khách hàng tại VNDIRECT cũng được dùng để bảo đảm cho các nghĩa vụ của Khách hàng đối với VNDIRECT ("Tài sản bảo đảm bổ sung") trong trường hợp giá trị các Tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng đối với VNDIRECT.
3. Bằng việc sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ, Khách hàng mặc nhiên cầm cố/thế chấp tất cả các Tài sản bảo đảm (hiện có hoặc sẽ có/hình thành trong tương lai) trên Tài khoản giao dịch ký quỹ để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ đối với VNDIRECT (với giá trị theo xác định của VNDIRECT không được thấp hơn giá trị Nghĩa vụ được bảo đảm). Tài sản bảo đảm bổ sung cũng được coi là Tài sản bảo đảm được cầm cố/thế chấp cho VNDIRECT nếu, tùy từng thời điểm, VNDIRECT thấy cần thiết phải nhận cầm cố/thế chấp cả Tài sản bảo đảm bổ sung.
4. Nghĩa vụ được bảo đảm là toàn bộ các nghĩa vụ của Khách hàng đối với VNDIRECT liên quan đến giao dịch ký quỹ, bao gồm nhưng không giới hạn ở: (i) nghĩa vụ thanh toán các Khoản vay/tiền nợ gốc, tiền lãi, phí/chi phí, tiền phạt, bồi thường thiệt hại và tất cả các khoản phải trả khác của Khách hàng, và (ii) các nghĩa vụ hoàn trả, thanh toán của Khách hàng đối với VNDIRECT trong trường hợp Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ và/hoặc Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ bị hủy bỏ, chấm dứt, vô hiệu hoặc bị cho là không có hiệu lực, và (iii) nghĩa vụ hoàn trả, thanh toán của Khách hàng đối với VNDIRECT trong trường hợp các Khoản vay được giải ngân/cho vay vượt quá hạn mức mà pháp luật cho phép hoặc vì bất kỳ lý do gì mà Khoản vay được cho là không phù hợp với quy định của Cơ quan quản lý về chứng khoán.
5. Để làm biện pháp bảo đảm có thứ tự ưu tiên cao nhất cho việc thanh toán và thực hiện một cách kịp thời và đầy đủ các nghĩa vụ đối với VNDIRECT, Khách hàng cầm cố/thế chấp các Tài sản bảo đảm vì lợi ích của VNDIRECT và VNDIRECT đồng ý việc xác lập biện pháp bảo đảm theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ. Khách hàng công nhận rõ ràng rằng trong trường hợp xét thấy là không thể xác định được rằng liệu biện pháp bảo đảm được xác lập đối với Tài sản bảo đảm cụ thể là cầm cố hay thế chấp theo các định nghĩa tương ứng của các thuật ngữ này tại Bộ luật dân sự, các bên luôn có ý định rằng Khách hàng sẽ xác lập biện pháp bảo đảm đối với các Tài sản bảo đảm vì lợi ích của VNDIRECT cho đến khi các bên xác định rằng biện pháp bảo đảm được xác lập theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ này nên được xem là cầm cố hay thế chấp. Bất kể biện pháp bảo đảm được xác định là gì, Khách hàng chịu trách nhiệm thực hiện tất cả các nghĩa vụ của Khách hàng đối với VNDIRECT.
6. Thời hạn bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng đối với VNDIRECT là kể từ thời điểm Khách hàng sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ của VNDIRECT và/hoặc thời điểm Khách hàng vay tiền của VNDIRECT cho đến khi Khách hàng thực hiện hoàn thành toàn bộ các nghĩa vụ thanh toán đối với VNDIRECT.
7. Tài sản bảo đảm được phong tỏa bởi VNDIRECT và không được phép chuyển/rút ra khỏi Tài khoản giao dịch ký quỹ, không được chuyển nhượng/chuyển quyền sở hữu hay dùng làm tài sản bảo đảm cho bất kỳ nghĩa vụ nào của Khách hàng với bất kỳ tổ chức/cá nhân nào, ngoại trừ: (i) bán chứng khoán trong Tài khoản giao dịch ký quỹ để mua chứng khoán khác hoặc để trả nợ cho VNDIRECT, hoặc (ii) sử dụng để thanh toán/trả nợ cho VNDIRECT, hoặc (iii) sử dụng trong các trường hợp được VNDIRECT chấp thuận, hoặc (iv) theo quy định tại Khoản 5 Điều 6 dưới đây. Tài sản bảo đảm được giải tỏa sau khi Khách hàng đã thực hiện hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán tương ứng với tất cả các Khoản vay theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ, trừ khi Tài sản bảo đảm đã bị xử lý hoặc được bán/sử dụng theo quy định nêu trên.

8. Giá trị của Tài sản bảo đảm là chứng khoán được tính căn cứ theo định giá của VNDIRECT đối với mỗi loại chứng khoán được dùng làm Tài sản bảo đảm cho giao dịch ký quỹ. Cụ thể như sau:
 - a. Tài sản bảo đảm là các Chứng khoán ký quỹ có giá trị được xác định bằng tổng giá trị định giá của tất cả các mã Chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ ("Tổng giá trị định giá chứng khoán ký quỹ"). Trong đó:
 - Giá trị định giá của mỗi mã Chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ được xác định bằng (=) Số lượng chứng khoán của mỗi mã Chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ nhân với (x) Giá trị định giá của mỗi Chứng khoán ký quỹ đối với mã chứng khoán đó;
 - Giá trị định giá của mỗi Chứng khoán ký quỹ được xác định theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 trên đây.
 - b. Tài sản bảo đảm là các chứng khoán khác (không phải là Chứng khoán ký quỹ) không được xác định giá trị (xác định giá là 0 đồng) tại thời điểm xác định giá trị Tài sản bảo đảm, trừ trường hợp Khách hàng và VNDIRECT có thỏa thuận khác.
9. Giá trị Tài sản bảo đảm là tiền được xác định bằng (=) 100% giá trị các khoản tiền hiện có và Tiền chờ về trên Tài khoản giao dịch ký quỹ.

Điều 6. Tỷ Lệ Ký Quỹ, Ký Quỹ Bỏ Sung

1. Các Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ ký quỹ duy trì, Tỷ lệ xử lý được áp dụng như sau: (i) Tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 100%; (ii) Tỷ lệ ký quỹ duy trì là 90%, và (iii) Tỷ lệ xử lý là 85%.
2. VNDIRECT công bố các Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ ký quỹ duy trì, Tỷ lệ xử lý trên trang thông tin điện tử vndirect.com.vn và/hoặc Hệ thống thông tin giao dịch điện tử của VNDIRECT. VNDIRECT có toàn quyền thay đổi các Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ ký quỹ duy trì và/hoặc Tỷ lệ xử lý trong từng thời kỳ/thời điểm mà VNDIRECT cho là phù hợp mà không cần thông báo trước và không cần sự đồng ý của Khách hàng. Trường hợp có sự thay đổi thì các Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ ký quỹ duy trì và Tỷ lệ xử lý mới sẽ được áp dụng cho mọi chứng khoán hiện có và chứng khoán mua mới trên Tài khoản giao dịch ký quỹ.
3. Khách hàng có nghĩa vụ đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ thực tế của Tài khoản giao dịch ký quỹ luôn lớn hơn hoặc bằng Tỷ lệ ký quỹ duy trì. Trường hợp Tỷ lệ ký quỹ thực tế nhỏ hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì (vì bất kỳ lý do gì) thì ngay lập tức Khách hàng có nghĩa vụ bổ sung Tài sản bảo đảm để đưa Tỷ lệ ký quỹ thực tế về mức tối thiểu là bằng Tỷ lệ ký quỹ duy trì.
4. Trường hợp Tỷ lệ ký quỹ thực tế bằng hoặc nhỏ hơn Tỷ lệ xử lý thì VNDIRECT có quyền xử lý Tài sản bảo đảm theo quy định tại Điều 7 dưới đây.
5. Khách hàng được rút/chuyển tiền trên Tài khoản giao dịch ký quỹ (để chuyển ra khỏi Tài khoản giao dịch ký quỹ hoặc để thanh toán tiền mua chứng khoán) khi đảm bảo các điều kiện sau: (i) số tiền được rút/chuyển không vượt quá sức mua hiện có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng, và (ii) sau khi rút/chuyển tiền thì Tỷ lệ ký quỹ thực tế còn lại không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, và (iii) giá trị Tài sản bảo đảm trên Tài khoản giao dịch ký quỹ đủ để thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng đối với VNDIRECT.
6. VNDIRECT sẽ gửi yêu cầu Khách hàng ký quỹ bổ sung khi Tỷ lệ ký quỹ thực tế thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì. Khách hàng có nghĩa vụ bổ sung tài sản bảo đảm theo yêu cầu của VNDIRECT ngay sau khi nhận được yêu cầu/thông báo của VNDIRECT hoặc theo thời hạn được VNDIRECT nêu trong yêu cầu/thông báo (trường hợp VNDIRECT không nêu rõ thời hạn thì thời hạn ký quỹ bổ sung là ngày làm việc liền sau ngày Tỷ lệ ký quỹ thực tế thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì). Để làm rõ, nghĩa vụ ký quỹ bổ sung của Khách hàng phát sinh ngay khi Tỷ lệ ký quỹ thực tế nhỏ hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì (vì bất kỳ lý do gì) mà không phụ thuộc vào việc Khách hàng có nhận được yêu cầu/thông báo của VNDIRECT hay không.
7. Việc ký quỹ bổ sung được thực hiện dưới các hình thức: (i) ký quỹ bổ sung bằng tiền; (ii) ký quỹ bổ sung bằng Chứng khoán ký quỹ. Ngay sau khi được ký quỹ bổ sung thì các tài sản bảo đảm được ký quỹ bổ sung được coi là một phần của Tài sản bảo đảm. Giá trị tài sản ký quỹ bổ sung được xác định theo quy định tại Khoản 8 dưới đây và/hoặc theo cách xác định được VNDIRECT công bố trên Hệ thống thông tin giao dịch điện tử của VNDIRECT trong từng thời kỳ/thời điểm.
8. Giá trị tài sản cần ký quỹ bổ sung được xác định như sau:
 - a. Trường hợp Khách hàng ký quỹ bổ sung bằng tiền: Số tiền cần ký quỹ bổ sung bằng (=) Tổng dư nợ chứng khoán chưa thanh toán trừ đi (-) (Tổng giá trị định giá chứng khoán ký quỹ nhân với (x) [Tỷ lệ ký quỹ ban đầu/Tỷ lệ ký quỹ duy trì]).
 - b. Trường hợp Khách hàng ký quỹ bổ sung bằng Chứng khoán ký quỹ:

Số lượng Chứng khoán ký quỹ cần ký quỹ bổ sung bằng (=) Tổng giá trị định giá chứng khoán ký quỹ cần bổ sung chia cho (/) Giá trị định giá của mỗi Chứng khoán ký quỹ. Trong đó:

 - Tổng giá trị định giá chứng khoán ký quỹ cần bổ sung bằng (=) (Tổng dư nợ chứng khoán chưa thanh toán nhân với (x) [Tỷ lệ ký quỹ duy trì/Tỷ lệ ký quỹ ban đầu]) trừ đi (-) Tổng giá trị định giá chứng khoán ký quỹ hiện có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ;
 - Giá trị định giá của mỗi Chứng khoán ký quỹ bổ sung được xác định theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 nêu trên;
 - Tổng giá trị định giá chứng khoán ký quỹ hiện có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ được xác định theo quy định tại Khoản 8 Điều 5 nêu trên.

Điều 7. Xử Lý Tài Sản Bảo Đảm

1. VNDIRECT có quyền xử lý Tài sản bảo đảm tại bất kỳ thời điểm nào khi xảy ra một trong các sự kiện/trường hợp sau đây:
 - a. Khi Tỷ lệ ký quỹ thực tế bằng hoặc nhỏ hơn Tỷ lệ xử lý;
 - b. Khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng/không đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán cho VNDIRECT đối với các khoản nợ đến hạn;
 - c. Khách hàng không ký quỹ bổ sung hoặc thực hiện ký quỹ bổ sung không đúng hạn/không đầy đủ theo yêu cầu ký quỹ bổ sung của VNDIRECT và/hoặc theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ này;
 - d. Khách hàng vi phạm bất kỳ cam kết, trách nhiệm và/hoặc nghĩa vụ nào được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ;

- e. Tài sản bảo đảm phải được xử lý theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của Cơ quan/Đơn vị có thẩm quyền hoặc phải được xử lý theo cam kết của Khách hàng với tổ chức/cá nhân khác (mà cam kết đó đã được VNDIRECT chấp nhận);
 - f. Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ và/hoặc Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ bị coi là không có hiệu lực, vô hiệu hoặc không có giá trị ràng buộc Khách hàng;
 - g. Khoản vay được VNDIRECT giải ngân cho Khách hàng bị coi là không có căn cứ hoặc không hợp pháp;
 - h. Khi có sự thay đổi về pháp luật hoặc có yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền làm cho Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ trở thành vô hiệu, không có hiệu lực hoặc phải chấm dứt.
2. Ngay khi phát sinh các sự kiện nêu tại Khoản 1 Điều này thì VNDIRECT có toàn quyền thực hiện việc xử lý Tài sản bảo đảm, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc quyết định/xác định giá xử lý Tài sản bảo đảm, phương thức và thời gian thực hiện xử lý Tài sản bảo đảm, số lượng tài sản cần xử lý. Tài sản bảo đảm có thể được xử lý theo các hình thức bán, chuyển nhượng hoặc các hình thức chuyển quyền sở hữu khác. Theo quyền quyết định của mình, VNDIRECT có quyền nhận sở hữu chính Tài sản bảo đảm để bù trừ cho phần nghĩa vụ thanh toán tương ứng của Khách hàng
 3. VNDIRECT thực hiện xử lý Tài sản bảo đảm theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ mà không cần có văn bản ủy quyền hoặc văn bản đồng ý của Khách hàng. Việc xử lý Tài sản bảo đảm, số lượng, thời gian, phương thức và mức giá xử lý Tài sản bảo đảm là do VNDIRECT toàn quyền quyết định. VNDIRECT có thể thực hiện xử lý Tài sản bảo đảm ngay sau khi gửi thông báo cho Khách hàng mà không phụ thuộc vào việc Khách hàng có nhận được thông báo của VNDIRECT hay không.
 4. Bằng việc sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ, Khách hàng chấp nhận từ bỏ tất cả và mọi quyền khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp với VNDIRECT liên quan đến vấn đề xử lý Tài sản bảo đảm. Khách hàng chấp nhận và có nghĩa vụ thanh toán mọi chi phí có liên quan đến việc xử lý Tài sản bảo đảm.
 5. Tiền thu được từ việc xử lý Tài sản bảo đảm sẽ được sử dụng để thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ mà Khách hàng phải trả cho VNDIRECT (gồm các Khoản vay/nợ gốc, lãi phát sinh, các khoản phí, chi phí, tiền phạt, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ thanh toán khác) theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ và thanh toán các khoản phí, chi phí, thuế phát sinh từ việc xử lý Tài sản bảo đảm.
 6. Nếu sau khi xử lý Tài sản bảo đảm mà tổng số tiền thu được/có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng không đủ để thanh toán các khoản nợ mà Khách hàng phải trả cho VNDIRECT thì Khách hàng tiếp tục phải trả tiếp phần còn thiếu. VNDIRECT có toàn quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để thu các khoản tiền mà Khách hàng có nghĩa vụ phải trả cho VNDIRECT, kể cả việc bán chứng khoán (nếu có) và/hoặc khấu trừ/rút các khoản tiền có trên Tài khoản chứng khoán khác của Khách hàng và/hoặc bán/xử lý các tài sản khác của Khách hàng đang lưu ký/lưu giữ tại VNDIRECT để thu các khoản tiền mà Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán.
 7. Nếu Tài sản bảo đảm gồm có nhiều tài sản khác nhau thì VNDIRECT được chọn tài sản cụ thể để xử lý hoặc xử lý tất cả các Tài sản bảo đảm. VNDIRECT được xử lý số tài sản cho đến khi số tiền thu được từ xử lý Tài sản bảo đảm ít nhất là đủ để thu hồi các khoản tiền mà Khách hàng có nghĩa vụ phải trả/phải thanh toán.
 8. VNDIRECT có toàn quyền thực hiện các hành vi/hành động và áp dụng các biện pháp cần thiết để xử lý Tài sản bảo đảm và thu hồi nợ, bao gồm nhưng không giới hạn ở: (i) xử lý tất cả các Tài sản bảo đảm và Tài sản bảo đảm bổ sung của Khách hàng, và/hoặc (ii) rút/chuyển các khoản tiền có trên Tài khoản chứng khoán của Khách hàng để thu nợ; và/hoặc (iii) yêu cầu tổ chức/cá nhân đang giữ/quản lý tài sản của Khách hàng chuyển giao các tài sản đó cho VNDIRECT để thanh toán các khoản tiền Khách hàng có nghĩa vụ phải trả cho VNDIRECT. Khách hàng mặc nhiên đồng ý rằng VNDIRECT có quyền thực hiện các hành vi/biện pháp nêu trên và tổ chức/cá nhân có liên quan nêu trên có quyền thực hiện theo yêu cầu của VNDIRECT mà không cần sự đồng ý của Khách hàng.
 9. Nếu có bất kỳ tổ chức/cá nhân nào thực hiện trả nợ thay cho Khách hàng thì VNDIRECT có quyền nhận số tiền trả nợ thay này mà không cần sự đồng ý của Khách hàng. Trong trường hợp này, khoản trả nợ thay đó đương nhiên được xác định là khoản nợ mà Khách hàng có nghĩa vụ phải trả đối với bên trả nợ thay đó.
 10. VNDIRECT có quyền chuyển giao cho bên thứ ba các quyền của VNDIRECT phát sinh theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ (gồm cả quyền xử lý Tài sản bảo đảm) mà không cần sự đồng ý của Khách hàng.
 11. VNDIRECT được đại diện và thay mặt Khách hàng thực hiện các giao dịch trên Tài khoản giao dịch ký quỹ và các Tài khoản chứng khoán khác của Khách hàng để thực hiện việc giải ngân cho vay, quản lý và kiểm soát Tài sản bảo đảm, xử lý Tài sản bảo đảm, chuyển tiền và/hoặc thu nợ của Khách hàng phù hợp với quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ.

Điều 8. Thời Hạn Vay, Nhận Nợ, Thanh Toán, Thu Nợ

1. Thời hạn vay đối với mỗi Khoản vay được áp dụng theo quy định của VNDIRECT trong từng thời kỳ/thời điểm. Trường hợp VNDIRECT không quy định cụ thể thì Thời hạn vay của mỗi Khoản vay bằng thời hạn tối đa theo quy định của pháp luật về giao dịch ký quỹ có hiệu lực tại thời điểm giải ngân Khoản vay. Thời hạn vay có thể thay đổi hoặc được gia hạn theo quyết định của VNDIRECT trong từng thời kỳ/thời điểm.
2. VNDIRECT có quyền coi các Khoản vay là đến hạn trong các trường hợp sau đây: (i) ngay khi xảy ra một trong các trường hợp nêu tại Khoản 1 Điều 7 nêu trên, hoặc (ii) Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng có số dư tiền/có tiền chờ về, hoặc (iii) VNDIRECT có thông báo/yêu cầu trả nợ trước hạn gửi cho Khách hàng trong đó ấn định ngày đến hạn của các Khoản vay, nhưng không sớm hơn 05 ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo/yêu cầu.
3. Tại thời điểm VNDIRECT giải ngân cho Khách hàng vay để thực hiện giao dịch ký quỹ thì Khách hàng đương nhiên nhận nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho VNDIRECT đối với Khoản vay được giải ngân đó. Thời điểm nhận nợ đối với mỗi Khoản vay là thời điểm mà Khoản vay được VNDIRECT giải ngân cho Khách hàng vay để thực hiện giao dịch ký quỹ.
4. Tổng số tiền Khách hàng nhận nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho VNDIRECT tại từng thời điểm là tổng giá trị các Khoản vay mà Khách hàng đã vay của VNDIRECT nhưng chưa thanh toán và Tiền lãi vay phát sinh từ các Khoản vay hiện hữu tại thời điểm đó.

5. Khách hàng có trách nhiệm trả nợ cho VNDIRECT (bao gồm nhưng không giới hạn ở các Khoản vay và tiền lãi phát sinh từ Khoản vay) vào Ngày đến hạn trả nợ. Trường hợp Khách hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ vào Ngày đến hạn trả nợ, các Khoản vay đến hạn và tiền lãi vay phát sinh sẽ bị coi là nợ quá hạn và bị tính lãi theo mức lãi suất quá hạn.
6. VNDIRECT thực hiện thu nợ và Khách hàng thực hiện trả nợ (nợ gốc và tiền lãi) như sau:
 - a. Thu nợ/trả nợ khi trên Tài khoản giao dịch ký quỹ có số dư tiền: Không phụ thuộc vào Thời hạn vay, ngay khi trên Tài khoản giao dịch ký quỹ có số dư tiền thì Khách hàng có nghĩa vụ trả nợ trước hạn/VNDIRECT có quyền thu nợ trước hạn (gồm nợ gốc và nợ lãi) với giá trị tương ứng với số dư tiền có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ nhưng tối đa bằng Tổng dư nợ chưa thanh toán tính đến thời điểm đó.
 - b. Thu nợ/trả nợ khi Khoản vay đến hạn: Khách hàng có trách nhiệm thanh toán/trả nợ (nợ gốc và tiền lãi phát sinh) đối với mỗi và tất cả các Khoản vay vào ngày hết Thời hạn vay của Khoản vay.
 - c. Thu nợ/trả nợ khi xảy ra sự kiện phải xử lý Tài sản bảo đảm hoặc khi Khách hàng phải trả nợ trước hạn: Tại thời điểm xảy ra các sự kiện phải xử lý Tài sản bảo đảm hoặc thời điểm Khách hàng phải trả nợ trước hạn thì VNDIRECT sẽ thực hiện thu nợ và Khách hàng phải thực hiện thanh toán/trả nợ phù hợp với quy định tại Điều 7 nêu trên.
 - d. VNDIRECT có quyền (nhưng không phải nghĩa vụ) thu nợ bằng cách tự động khấu trừ/rút/chuyển tiền từ Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng để thu các khoản tiền mà Khách hàng có nghĩa vụ phải trả cho VNDIRECT.
 - e. VNDIRECT thực hiện thu nợ vào cuối mỗi ngày làm việc hoặc vào thời điểm khác theo quyền quyết định của VNDIRECT. Trường hợp ngày đến hạn của Khoản vay là ngày nghỉ, ngày lễ thì ngày thu nợ là ngày làm việc liền sau ngày nghỉ, ngày lễ đó.
7. VNDIRECT thực hiện thu nợ theo thứ tự dưới đây (và có quyền được thay đổi thứ tự): (1) tiền lãi, lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại (nếu có); (2) tiền nợ gốc các Khoản vay.

Điều 9. Lãi Suất Cho Vay, Tiền Lãi

1. Lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ do VNDIRECT quy định và công bố trong từng thời kỳ/thời điểm nhưng không vượt quá mức trần lãi suất cho vay theo quy định của pháp luật.
2. VNDIRECT có toàn quyền thay đổi mức lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ. Mức lãi suất mới (sau khi thay đổi) sẽ: (i) có hiệu lực áp dụng kể từ thời điểm VNDIRECT thông báo/công bố áp dụng mức lãi suất đó, và (ii) áp dụng đối với mọi Khoản vay trên Tài khoản giao dịch ký quỹ tại thời điểm áp dụng mức lãi suất đó (gồm cả Khoản vay mới và các Khoản vay cũ chưa thanh toán), trừ khi VNDIRECT có quy định khác.
3. Tiền lãi đối với mỗi Khoản vay được tính bắt đầu kể từ thời điểm VNDIRECT giải ngân Khoản vay cho đến thời điểm Khách hàng thực hiện xong việc trả nợ Khoản vay và tiền lãi phát sinh. Tiền lãi đối với mỗi Khoản vay được tính trên nợ gốc của mỗi Khoản vay nhân (x) với Số ngày vay thực tế của Khoản vay nhân (x) với Lãi suất cho vay. Tiền lãi vay của Khách hàng tại từng thời điểm là tổng số tiền lãi của tất cả các Khoản vay hiện hữu mà Khách hàng đang vay/nợ VNDIRECT tại thời điểm đó.

Điều 10. Quyền Và Nghĩa Vụ Của VNDIRECT

1. VNDIRECT có quyền quyết định giải ngân cho vay hoặc từ chối giải ngân cho vay giao dịch ký quỹ.
2. VNDIRECT có toàn quyền quy định về Lãi suất cho vay, Chứng khoán ký quỹ, chứng khoán và các loại tài sản được chấp nhận làm Tài sản bảo đảm, Tỷ lệ ký quỹ đối với mỗi Chứng khoán ký quỹ, Thời hạn cho vay, các Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ ký quỹ duy trì, Tỷ lệ xử lý trong từng thời kỳ/thời điểm.
3. VNDIRECT có quyền thực hiện việc phong tỏa và xử lý Tài sản bảo đảm phù hợp với quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ.
4. VNDIRECT có quyền yêu cầu người chiếm hữu, sử dụng trái pháp luật Tài sản bảo đảm trả lại tài sản đó.
5. VNDIRECT có toàn quyền thay đổi/điều chỉnh Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ ký quỹ duy trì và/hoặc Tỷ lệ xử lý mà không nhất thiết phải thông báo cho Khách hàng.
6. VNDIRECT được toàn quyền thực hiện việc khấu trừ, chuyển/trích tiền từ Tài khoản giao dịch ký quỹ, Tài khoản chứng khoán để thu các khoản nợ mà Khách hàng có nghĩa vụ phải trả.
7. VNDIRECT có quyền đòi nợ và xử lý Tài sản bảo đảm theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ và quy định của pháp luật.
8. VNDIRECT có quyền được thanh toán chi phí hợp lý liên quan đến việc nắm giữ, quản lý, xử lý Tài sản bảo đảm.
9. VNDIRECT có nghĩa vụ giải tỏa Tài sản bảo đảm (nếu Tài sản bảo đảm đang bị phong tỏa) hoặc trả lại Tài sản bảo đảm khi Khách hàng đã thực hiện xong nghĩa vụ tương ứng đối với VNDIRECT, trừ trường hợp Tài sản bảo đảm đã bị xử lý hoặc được bán/sử dụng theo quy định tại Khoản 7 Điều 5 nêu trên.
10. VNDIRECT không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với các rủi ro, các khoản thua lỗ, thiệt hại, chi phí, phí tổn phát sinh từ việc Khách hàng giao dịch ký quỹ chứng khoán.
11. VNDIRECT không được bán/chuyển nhượng hoặc dùng Tài sản bảo đảm để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của VNDIRECT, trừ trường hợp xử lý Tài sản bảo đảm.

Điều 11. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Khách Hàng

1. Khách hàng có quyền được sử dụng tiền vay của VNDIRECT để giao dịch ký quỹ theo đúng Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ và quy định của pháp luật.
2. Khách hàng có nghĩa vụ báo cho VNDIRECT về quyền của người thứ ba đối với Tài sản bảo đảm, nếu có; trong trường hợp không thông báo thì phải chịu trách nhiệm bồi thường mọi thiệt hại phát sinh.
3. Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc giao dịch ký quỹ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp.



4. Khách hàng có nghĩa vụ ký xác nhận số dư nợ định kỳ theo thông báo/yêu cầu của VNDIRECT trong từng thời điểm.
5. Khách hàng có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về cầm cố/thế chấp Tài sản bảo đảm, phong tỏa Tài sản bảo đảm, bổ sung Tài sản bảo đảm và quy định khác của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ.
6. Khách hàng có nghĩa vụ trả nợ gốc, tiền lãi, tiền phạt, bồi thường thiệt hại, chi phí phát sinh khác (nếu có) cho VNDIRECT đầy đủ và đúng hạn.
7. Khách hàng có nghĩa vụ tuân thủ và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, quy định của VNDIRECT khi thực hiện giao dịch ký quỹ.
8. Khách hàng có quyền được VNDIRECT giải tỏa Tài sản bảo đảm (nếu Tài sản bảo đảm đang bị phong tỏa) khi nghĩa vụ được bảo đảm bằng Tài sản bảo đảm đó đã thực hiện xong, trừ trường hợp Tài sản bảo đảm đã bị xử lý hoặc được bán/sử dụng theo quy định tại Khoản 7 Điều 5 nêu trên.
9. Khách hàng được quyền chủ động bán Tài sản bảo đảm để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VNDIRECT.
10. Khách hàng không được bán/chuyển nhượng, chuyển giao khác về quyền sở hữu (trao đổi, tặng cho, cho mượn, góp vốn) Tài sản bảo đảm hoặc dùng Tài sản bảo đảm để bảo đảm cho các nghĩa vụ khác khi chưa được sự đồng ý của VNDIRECT.
11. Khách hàng không được chuyển nhượng các quyền và nghĩa vụ theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ cho bất kỳ bên thứ ba nào, trừ khi được sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.
12. Khách hàng tự chịu mọi rủi ro liên quan đến giao dịch ký quỹ và Tài sản bảo đảm cho các Khoản vay.
13. Khách hàng tự chịu trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ/thủ tục công bố thông tin theo quy định của pháp luật khi thực hiện giao dịch ký quỹ và/hoặc trong trường hợp VNDIRECT xử lý Tài sản bảo đảm của Khách hàng.
14. Trường hợp xử lý Tài sản bảo đảm mà tiền thu được do xử lý Tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nợ (gốc, lãi, phí, các khoản phải trả khác) thì Khách hàng có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho VNDIRECT đủ số tiền nợ còn thiếu.

Điều 12. Sửa Đổi, Bổ Sung

1. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ có thể được sửa đổi, bổ sung theo quyết định của VNDIRECT trong từng thời điểm mà VNDIRECT cho là phù hợp. Khách hàng mặc nhiên được coi là chấp nhận các sửa đổi, bổ sung đó khi VNDIRECT đã công bố/thông báo (trên trang thông tin điện tử vndirect.com.vn hoặc trên Hệ thống thông tin giao dịch điện tử của VNDIRECT hoặc gửi thông báo cho Khách hàng) về việc sửa đổi, bổ sung Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ (hoặc công bố/thông báo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ đã sửa đổi, bổ sung) mà sau đó Khách hàng vẫn tiếp tục sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ của VNDIRECT.
2. Việc Khách hàng sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ của VNDIRECT sau thời điểm mà sửa đổi, bổ sung Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ (hoặc Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ đã sửa đổi, bổ sung) có hiệu lực được coi là Khách hàng chấp nhận việc sửa đổi bổ sung đó cũng như chấp nhận toàn bộ Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ (đã sửa đổi, bổ sung) đang có hiệu lực tại thời điểm đó.
3. Trường hợp Khách hàng không chấp nhận các sửa đổi, bổ sung Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ thì Khách hàng có quyền đề nghị chấm dứt sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ bằng việc gửi văn bản đến VNDIRECT.

Điều 13. Trách Nhiệm Do Vi Phạm, Bồi Thường Thiệt Hại, Luật Áp Dụng

1. Bên nào vi phạm Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ mà gây thiệt hại cho bên kia thì phải bồi thường thiệt hại cho bên bị vi phạm theo quy định của pháp luật.
2. Trong trường hợp Khách hàng vi phạm bất kỳ quy định nào của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ, VNDIRECT có quyền chấm dứt cung cấp Dịch vụ giao dịch ký quỹ và thu hồi nợ mà không phụ thuộc vào Thời hạn vay đối với các Khoản vay.
3. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ được điều chỉnh và áp dụng theo pháp luật Việt Nam. Các nội dung không được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật nếu nó không xung đột với quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ.
4. Các tranh chấp phát sinh (nếu có) sẽ được giải quyết trên cơ sở thương lượng, thỏa thuận, nếu không thương lượng được thì các bên sẽ yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết.

Điều 14. Thông Báo, Trao Đổi Thông Tin

1. VNDIRECT sẽ thông báo cho Khách hàng trong trường hợp yêu cầu ký quỹ bổ sung, chấm dứt hoặc tạm dừng cung cấp Dịch vụ giao dịch ký quỹ hoặc về các vấn đề khác liên quan đến Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ mà VNDIRECT thấy cần phải thông báo cho Khách hàng.
2. Việc gửi thông báo/thông tin, trao đổi thông tin giữa VNDIRECT với Khách hàng được thực hiện theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán.
3. Khách hàng có trách nhiệm tự theo dõi và thực hiện các nghĩa vụ phát sinh theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ. Việc Khách hàng không nhận được thông báo của VNDIRECT không phải là lý do để Khách hàng trì hoãn thực hiện nghĩa vụ đối với VNDIRECT.

Điều 15. Chấm Dứt

1. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ được coi là hợp đồng cho các Khoản vay trên Tài khoản giao dịch ký quỹ, có hiệu lực theo quy định tại Điều 16 và sẽ chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:
 - a. Khách hàng đã hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với VNDIRECT và có văn bản yêu cầu chấm dứt sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ gửi đến VNDIRECT;

- b. VNDIRECT có thông báo về việc chấm dứt việc cung cấp Dịch vụ giao dịch ký quỹ đối với Khách hàng;
 - c. Khách hàng là cá nhân bị chết, mất năng lực hành vi, bị kết án là phạm tội; Khách hàng là tổ chức bị giải thể, phá sản;
 - d. VNDIRECT rút/bị rút nghiệp vụ môi giới, giải thể, phá sản hoặc bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;
 - e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Trong các trường hợp nêu trên, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ sẽ chấm dứt hiệu lực ràng buộc pháp lý giữa các bên kể từ khi Khách hàng đã thực hiện hoàn thành tất cả các nghĩa vụ đối với VNDIRECT và các bên đã có văn bản xác nhận. Các nghĩa vụ của Khách hàng đối với VNDIRECT sẽ chỉ chấm dứt khi Khách hàng thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ đó.
 3. Trong mọi trường hợp, Khách hàng phải có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Khách hàng đối với VNDIRECT theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ sẽ chấm dứt hiệu lực với Khách hàng kể từ thời điểm Khách hàng thực hiện xong các nghĩa vụ thanh toán/trả nợ cho VNDIRECT phát sinh từ các Khoản vay.
 4. Phương thức thanh lý Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ được thực hiện theo quy định của VNDIRECT trên cơ sở phù hợp với quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ này, Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán và quy định của pháp luật. Khi thanh lý Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ vì bất kỳ lý do gì (kể cả là do Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ bị coi là vô hiệu, không có hiệu lực) thì Khách hàng đều phải thực hiện hoàn thành nghĩa vụ thanh toán (tiền nợ gốc, tiền lãi, và các khoản chi phí khác) cho VNDIRECT đối với tất cả các khoản tiền mà VNDIRECT đã giải ngân cho Khách hàng vay.

Điều 16. Hiệu Lực

1. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ được áp dụng đối với mọi Khách hàng có Tài khoản giao dịch ký quỹ và/hoặc sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ của VNDIRECT tại thời điểm Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ đang có hiệu lực áp dụng. Trường hợp có sự mâu thuẫn giữa quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ này và của Hợp Đồng Mở Tài Khoản Giao Dịch Ký Quỹ mà Khách hàng đã giao kết với VNDIRECT ký trước ngày Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ có hiệu lực thì quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ này có giá trị ưu tiên áp dụng.
2. Khách hàng được coi là đồng ý/chấp nhận toàn bộ Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ từ thời điểm Khách hàng giao kết Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ hoặc kể từ thời điểm Khách hàng sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ của VNDIRECT, tùy theo thời điểm nào sớm hơn.
Khách hàng được coi là xác nhận hoặc xác nhận lại về việc đồng ý/chấp nhận toàn bộ Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ (kể cả sửa đổi bổ sung) đang được áp dụng trong thời gian tương ứng khi: (i) Khách hàng xác nhận (dưới bất kỳ hình thức nào) đồng ý Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ đang được VNDIRECT áp dụng tại thời điểm đó; hoặc (ii) Khách hàng truy cập (qua giao dịch trực tuyến/giao dịch điện tử) vào Tài khoản để sử dụng Dịch vụ về giao dịch ký quỹ.
3. Đối với các vấn đề không được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ thì sẽ được áp dụng theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán. Trường hợp có sự khác nhau giữa quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ và Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán thì quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ được ưu tiên áp dụng.
4. Bằng việc giao kết Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ và/hoặc sử dụng tiền vay của VNDIRECT để mua chứng khoán thì mặc nhiên Khách hàng xác nhận việc Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ hoặc bất kỳ điều khoản nào của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ bị vô hiệu hoặc bị coi là không có hiệu lực (nếu có) đều không được coi là lý do để miễn trừ nghĩa vụ của Khách hàng đối với VNDIRECT. Khách hàng tự chịu trách nhiệm về các tổn thất, thiệt hại phát sinh (nếu có) liên quan đến giao dịch ký quỹ trong trường hợp Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ bị vô hiệu hoặc bị coi là không có hiệu lực.
5. Bằng việc giao kết Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ và/hoặc sử dụng tiền vay của VNDIRECT để mua chứng khoán thì mặc nhiên Khách hàng xác nhận rằng: (i) Khách hàng đã đọc và hiểu đầy đủ và cam kết tuân thủ các quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ; (ii) Khách hàng đã hiểu rõ về các rủi ro có thể phát sinh khi thực hiện giao dịch ký quỹ và Khách hàng cam kết tự chịu mọi rủi ro, thua lỗ hay các chi phí, thiệt hại phát sinh từ việc giao dịch ký quỹ và/hoặc xử lý Tài sản bảo đảm; (iii) Khách hàng không thuộc những đối tượng bị cấm/không được phép thực hiện Giao dịch ký quỹ theo quy định của pháp luật.
6. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ có hiệu lực kể từ thời điểm Khách hàng chấp nhận/đồng ý. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ có hiệu lực áp dụng cho đến khi Khách hàng và VNDIRECT có biên bản xác nhận chấm dứt sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ.
7. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ một khi đã được Khách hàng chấp thuận (bằng việc giao kết hợp đồng hoặc bằng việc sử dụng tiền vay của VNDIRECT để mua chứng khoán/sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ) được coi là hợp đồng cho các Khoản vay trên Tài khoản giao dịch ký quỹ. Không phụ thuộc vào thời điểm giao kết hợp đồng, việc Khách hàng sử dụng tiền vay của VNDIRECT là căn cứ phát sinh nghĩa vụ của Khách hàng đối với VNDIRECT theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ này.
8. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Giao Dịch Ký Quỹ và các tài liệu khác của Hợp Đồng Giao Dịch Ký Quỹ được lập bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh (nếu có). Trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.